

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẮNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2022/HS-ST**
Ngày 25-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Thảo.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 11/01/2022, đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm: 1981, tại xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê V(chết) và bà Trịnh Thị P, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 07/12/2006, bị Tòa án huyện Tiên Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo chưa xóa án tích. Ngày 31/8/2011, bị Tòa án huyện Tiên Phước xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 28/7/2016, bị Tòa án huyện Tiên Phước xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại về phần dân sự theo quyết định của bản án.

Nhân thân: Ngày 14/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 26/2021/HSST. Bị cáo hiện đang chấp hành án theo bản án số 26/2021/HSST của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

+ Bà Trịnh Thị P, sinh năm: 1947. Có mặt.

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hồ Văn Sơn – Văn phòng Luật sư Trung Thiên thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người bị hại:*

+ Chị Mai Thị L, sinh năm: 1997. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm: 1998. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ 6, thôn T, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1979. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1973. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đặng Ngọc N, sinh năm: 2001. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 2001. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ 3, thôn T, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 14/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-4457 đi từ xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ theo tuyến đường Võ Chí Công, huyện Thăng Bình để ra thành phố Đà Nẵng; khi đến tổ 6, thôn T, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, bị cáo nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Lead biển kiểm soát 92H1-603.24 đang dừng tại bãi cát ven đường không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo dắt xe Lead đến bụi rậm cách vị trí để xe khoảng 150 mét cất giấu. Sau đó, bị cáo điều khiển xe Jupiter biển kiểm soát 43Y1-4457 ra tiệm phế liệu gần cầu Bà Rén, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn mua 01 xe rơ mooc hai bánh tự chế giá 500.000 đồng nhằm mục đích dùng để kéo xe Lead đi bán. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe Jupiter biển kiểm soát 43Y1-4457 kéo theo xe rơ mooc hai bánh tự chế đến nơi đã cất giấu xe Lead và đưa xe này lên rơ mooc rồi chở theo đường ĐH3 (hướng xã Bình Nam – Bình An) để tiêu thụ thì bị anh Nguyễn Thanh C, anh Đặng Ngọc N và anh Nguyễn Ngọc H phát hiện, đuổi theo bắt giữ đưa đến trụ sở Công an xã Bình Nam để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Lead màu trắng BKS 92H1-603.24; 01 xe mô tô BKS 43-Y1.4457; 01 xe rơmooc 02 bánh tự chế làm bằng kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Lead, BKS 92H1-603.24 trị giá 29.000.000 đồng.

Ngày 24/8/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số

757/KLGĐTC ngày 16/9/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và sau thời điểm gây án:

- Về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSTB-HS ngày 09/11/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo bị bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già yếu và gia đình có công cách mạng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 14/5/2021, bị cáo Lê Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp của vợ chồng anh Nguyễn Thanh C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 92H1-603.24 trị giá 29.000.000 (Hai mươi chín triệu) đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và do bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy

định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 67/CT-VKSTB-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Tại thời điểm gây án, bị cáo là người bị hạn chế năng lực nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; tuy nhiên, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tiền sự, có 03 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già yếu và gia đình có công cách mạng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 201 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Xét luận tội của Kiểm sát viên và Luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Hội đồng xét xử xét thấy, luận tội của Kiểm sát viên và luận cứ của người bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cơ sở chấp nhận.

[6] *Những vấn đề liên quan trong vụ án :*

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Jupiter gắn BKS 43-Y1.4457, bị cáo sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Qua điều tra xác định xe này có BKS 92L8-7362, có số máy 5B94030469, số khung RLCJ5B94030469; chủ sở hữu là ông Nguyễn Anh T bị mất trộm vào khoảng tháng 2/2020 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình đã trả lại xe mô tô trên cho ông Thor là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với biển kiểm soát 43Y1-4457, qua xác minh xác định biển kiểm soát này là của xe mô tô nhãn hiệu Wave RS của ông Nguyễn Văn V, ông V khai vào khoảng tháng 12/2018 trên đường điều khiển xe đi làm thì BKS 43Y1-4457 bị rơi mất nhưng hiện nay ông V không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe rơ móc hai bánh tự chế, bị cáo khai mua tại tiệm phế liệu gần Cầu Bà Rén, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn nhưng qua điều tra, xác minh không xác định được người bán xe rơ móc cho bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 xe romooc 02 bánh tự chế làm bằng kim loại và 01 BKS 43Y1-4457 vì không còn giá trị sử dụng.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 xe romooc 02 bánh tự chế làm bằng kim loại và 01 biển kiểm soát 43Y1-4457.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 2000.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2022); những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Văn phòng Công an huyện Thăng Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Văn Thế